

## QUYẾT ĐỊNH

### Phân cấp thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP;

Thực hiện Kết luận số 126-KL/ĐU ngày 02/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Hội nghị lần thứ 14 về nội dung kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung bởi điểm k khoản 2 Điều 2 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

#### Điều 3. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung

Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, cụ thể:

1. Việc áp dụng khoán kinh phí sử dụng xe ô tô của các đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP.

2. Hình thức và công đoạn thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô cho các chức danh theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP.

3. Đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô, mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô áp dụng cho từng chức danh hoặc từng nhóm chức danh phù hợp với từng thời kỳ theo quy định tại khoản 4, khoản 10 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm k khoản 2 Điều 2 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã triển khai thực hiện Quyết định này. Đồng thời theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định này (nếu có).

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm:

a) Thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP.

b) Bổ sung nội dung khoán kinh phí sử dụng xe ô tô vào quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện thông báo công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả khi thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành các Quyết định sau đây hết hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định quy định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

b) Điều 6 Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Gia Lai quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, T5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**